

Công ty Cổ phần Quốc Cường - Gia Lai

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

TP. HỒ CHÍ MINH

B02a-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Số: 5295

Giờ: Ngày 18 tháng 02 năm 13

VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	T M	Quý 4		Lấy kể từ đầu năm đến cuối quý	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	1.027.845.842.333	197.318.401.007	1.166.958.791.965	399.818.759.053
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		(1.004.796.000)		(1.004.796.000)	(1.893.376.000)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.026.841.046.333	197.318.401.007	1.165.953.995.965	397.925.383.053
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	25	(964.043.573.032)	(181.767.926.748)	(1.076.573.089.648)	(345.447.901.109)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và C. cấp dịch vụ	20		62.797.473.301	15.550.474.259	89.380.926.317	52.477.481.944
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24.2	1.481.041.953	11.209.925.505	28.917.160.290	63.537.198.587
7. Chi phí tài chính	22	26	(52.347.877.188)	(84.740.399.619)	(98.446.171.302)	(158.952.580.956)
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		(49.394.094.517)	(84.740.399.619)	(94.109.931.631)	(141.731.998.449)
8. Chi phí bán hàng	24		(8.229.353.619)	(2.633.978.419)	(17.235.370.227)	(5.437.563.844)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(7.278.178.591)	(16.963.497.423)	(16.619.008.207)	(49.029.490.215)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(3.576.894.144)	(77.577.475.697)	(14.002.463.129)	(97.404.934.484)
11. Thu nhập khác	31	27	10.278.117.817	(10.137.694.045)	19.549.106.280	82.922.643.214
12. Chi phí khác	32	27	(1.060.568.568)	(10.635.018.702)	(4.856.028.352)	(29.380.611.135)
13. Lợi nhuận khác	40		9.217.549.049	(20.772.710.747)	14.693.077.928	53.542.032.079
14. Phần lỗ từ Cty liên kết	45					
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.640.654.905	(98.350.186.444)	690.614.799	(43.862.902.405)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51			(257.382.331)		(257.382.331)
17. Thu thuế TNDN hoãn lại	52			(156.167.377)	2.309.397.769	(156.167.377)
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		5.640.654.905	(98.607.568.775)	3.000.012.568	(44.276.452.113)
Phân bổ:						
18.1 Lợi ích của CĐ thiểu số						
18.2 Cổ đông của Công ty						
19. Lãi cơ bản trên CP	80					

Nguyễn Minh Hoàng
Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Như Loan
Tổng Giám đốc